

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế Quản lý giao dịch trái phiếu Chính phủ
tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc Hội thông qua ngày 29/06/2006;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/07/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý giao dịch trái phiếu Chính phủ tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Chánh văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tài chính, Giám đốc Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng TƯ và các ban của Đảng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ; cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm soát Nhân dân tối cao;
- UBND, HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Website Chính phủ;
- Công báo,
- Cục Kiểm tra văn bản -Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, UBCKNN.

KT/BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Trần Xuân Hà

QUY CHẾ

**QUẢN LÝ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ
TẠI TRUNG TÂM GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~46~~ 2008/QĐ-BTC ngày ~~01~~ tháng ~~7~~ năm 2008
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định về hoạt động đăng ký niêm yết, công bố thông tin, thành viên giao dịch trái phiếu Chính phủ (TPCP), giao dịch và quản lý giao dịch TPCP niêm yết tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (TTGDCKHN).

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

1. **Thành viên giao dịch TPCP tại TTGDCKHN** (sau đây viết tắt là thành viên) là công ty chứng khoán, ngân hàng thương mại được TTGDCKHN chấp thuận trở thành thành viên giao dịch TPCP.

2. **Hệ thống giao dịch TPCP** (sau đây viết tắt là hệ thống) là hệ thống cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giao dịch TPCP tại TTGDCKHN. Hệ thống giao dịch TPCP cho phép nhận, chuyển, sửa, ghi nhận, theo dõi, kết xuất dữ liệu phục vụ việc thực hiện giao dịch TPCP trên hệ thống.

3. **Giá yết** là giá TPCP được các thành viên yết trên hệ thống. Giá yết được hiểu là giá không gộp lãi coupon (nếu có).

4. **Giá thực hiện** là giá dùng để xác định số tiền phải thanh toán trong các giao dịch TPCP.

5. **Thành viên thông thường** là các công ty chứng khoán được TTGDCKHN chấp thuận làm thành viên giao dịch TPCP. Thành viên thông thường được phép thực hiện nghiệp vụ môi giới và tự doanh TPCP trên hệ thống của TTGDCKHN.

6. **Thành viên đặc biệt** là các ngân hàng thương mại được TTGDCKHN chấp thuận làm thành viên giao dịch TPCP. Thành viên đặc biệt chỉ được phép thực hiện nghiệp vụ tự doanh TPCP trên hệ thống của TTGDCKHN.

7. **Giao dịch thông thường** là giao dịch TPCP trong đó một bên bán và chuyển giao quyền sở hữu TPCP cho một bên khác và không kèm theo cam kết mua lại TPCP.

8. **Giao dịch mua bán lại** là giao dịch trong đó một bên bán và chuyển giao quyền sở hữu TPCP cho một bên khác, đồng thời cam kết sẽ mua lại và nhận lại quyền sở hữu TPCP đó sau một thời gian xác định với một mức giá xác định.

Giao dịch mua bán lại bao gồm Giao dịch bán (Giao dịch lần 1) và Giao dịch mua lại (Giao dịch lần 2). Trong giao dịch mua bán lại, bên Bán được hiểu là bên bán trong Giao dịch lần 1, bên Mua được hiểu là bên mua trong Giao dịch lần 1.

Chương II

THÀNH VIÊN GIAO DỊCH

Điều 3. Thành viên giao dịch

Hệ thống giao dịch TPCP của TTGDCKHN có 2 loại thành viên giao dịch là thành viên thông thường và thành viên đặc biệt.

Điều 4. Tiêu chuẩn làm thành viên giao dịch TPCP

1. Đối với thành viên thông thường:

a) Là công ty chứng khoán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán được phép thực hiện tất cả các nghiệp vụ kinh doanh bao gồm: môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán;

b) Là thành viên của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán;

c) Đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại chương VI của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 đối với việc thành lập và hoạt động của công ty chứng khoán;

d) Có đủ điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ hoạt động giao dịch TPCP tại TTGDCKHN;

đ) Đáp ứng các điều kiện khác do TTGDCKHN quy định.

2. Đối với thành viên đặc biệt:

a) Có giấy phép đăng ký kinh doanh hợp lệ do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp;

b) Có số vốn điều lệ thực góp hoặc được cấp tối thiểu tương đương với mức vốn pháp định theo quy định hiện hành của Chính phủ về Ban hành danh mục mức vốn pháp định của các tổ chức tín dụng và các quy định hiện hành có liên quan;

c) Là thành viên của Trung tâm Lưu ký chứng khoán;

d) Có đủ điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ hoạt động giao dịch TPCP tại TTGDCKHN;

đ) Các điều kiện khác do TTGDCKHN quy định.

Điều 5. Đăng ký làm thành viên

TTGDCKHN quy định cụ thể về điều kiện, hồ sơ và thủ tục đăng ký làm thành viên giao dịch TPCP.

Điều 6. Chấm dứt tư cách thành viên

1. Thành viên giao dịch TPCP tự nguyện xin chấm dứt tư cách thành viên và được TTGDCKHN chấp thuận.

2. Chấm dứt tư cách thành viên giao dịch TPCP bắt buộc:

a) Không còn đáp ứng các điều kiện quy định về thành viên giao dịch TPCP của TTGDCKHN;

b) Vi phạm nghiêm trọng quy định về thành viên của TTGDCKHN;

c) Vi phạm các quy định về thành viên với lỗi không nghiêm trọng nhưng có hệ thống.

3. Trình tự thực hiện việc chấm dứt tư cách thành viên do TTGDCKHN quy định cụ thể trong các quy trình nghiệp vụ.

Điều 7. Giao dịch TPCP của thành viên

1. Tất cả các giao dịch TPCP niêm yết được thực hiện bởi thành viên thông qua hệ thống giao dịch TPCP của TTGDCKHN.

2. Tất cả các phiếu xác nhận kết quả giao dịch in từ hệ thống giao dịch được lưu trữ bởi thành viên làm căn cứ pháp lý phục vụ công tác báo cáo, kiểm tra, đối chiếu giao dịch khi phát sinh tranh chấp.

3. Đối với giao dịch môi giới:

a) Thành viên phải ký hợp đồng bằng văn bản khi mở tài khoản giao dịch TPCP cho khách hàng;

b) Thành viên phải thống nhất và công khai hình thức tiếp nhận, xử lý giao dịch TPCP của khách hàng tại trụ sở chính, chi nhánh, phòng giao dịch, đại lý nhận lệnh. Các chứng từ liên quan đến giao dịch phải được lưu trữ tại địa điểm tiếp nhận yêu cầu. Kết quả thực hiện giao dịch phải được thông báo cho khách hàng ngay trong ngày thực hiện giao dịch theo đúng hình thức đã thỏa thuận với khách hàng. Thành viên phải gửi sao kê tài khoản tiền và trái phiếu hàng tháng khi có yêu cầu từ khách hàng;

c) Thành viên phải ưu tiên thực hiện lệnh môi giới cho khách hàng trước lệnh tự doanh của thành viên với mức giá thực hiện tốt nhất có thể trên hệ thống giao dịch TPCP của TTGDCKHN. Mức giá thực hiện tốt nhất có thể là mức giá chỉ định hoặc tốt hơn mức giá chỉ định của khách hàng;